

21. Cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

a. Trình tự thực hiện:

- Tiếp nhận hồ sơ: Hồ sơ yêu cầu có thể được nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện tới trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

- Xử lý hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Cục Sở hữu trí tuệ ra Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề và cấp chứng chỉ hành nghề cho người nộp hồ sơ, ghi nhận vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp;

+ Trường hợp hồ sơ có thiếu sót, Cục sở hữu trí tuệ ra thông báo các thiếu sót của hồ sơ để người nộp hồ sơ sửa chữa; hoặc ra thông báo từ chối cấp chứng chỉ hành nghề, nếu người nộp hồ sơ không sửa chữa thiếu sót/sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu hoặc hồ sơ không hợp lệ.

b. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

- Qua bưu điện.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Tờ khai (02 tờ theo mẫu);

+ Bản sao thông báo đạt yêu cầu tại kỳ kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp do Cục Sở hữu trí tuệ tổ chức;

+ 02 ảnh 3x4;

+ Chứng từ nộp phí, lệ phí.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

d. Thời hạn giải quyết: 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

d. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Sở hữu trí tuệ.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Quyết định hành chính cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp;

- Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.

h. Lệ phí:

- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 120.000 đồng.

- Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 200.000 đồng.

- Lệ phí công bố quyết định cấp chứng chỉ: 150.000 đồng.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai cấp chứng chỉ hành nghề đại diện (*Mẫu kèm theo*).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện bảo cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- Thường trú tại Việt Nam;
- Có bằng tốt nghiệp đại học;
- Trực tiếp làm công tác pháp luật về sở hữu công nghiệp liên tục từ 5 năm trở nên hoặc trực tiếp làm công tác thẩm định các loại đơn đăng ký sở hữu công nghiệp tại cơ quan quốc gia hoặc quốc tế về sở hữu công nghiệp từ 5 năm trở nên, hoặc tốt nghiệp khoá đào tạo pháp luật về sở hữu công nghiệp được cơ quan có thẩm quyền công nhận;
- Không làm việc trong các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xác lập và bảo đảm thực thi quyền sở hữu công nghiệp;
- Đạt yêu cầu tại kỳ kiểm tra về nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;
- Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP;
- Thông tư số 22/2009/TT-BTC ngày 04/02/2009 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.